

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 120/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Hòa B - Sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, xã B, tỉnh Lào Cai (nay là thôn P).

Và chị Trần Thị T - Sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn L, xã X, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hòa B và chị Trần Thị T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/11/2019, tại UBND thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai (Nay là UBND xã B, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, xuất phát từ đó vợ chồng hay xảy ra cãi nhau, mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng không khắc phục được, thực tế vợ chồng sống ly thân từ ngày xảy ra mâu thuẫn (tháng 10 năm 2023 đến nay) không quan tâm đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị cùng thống nhất thuận tình ly hôn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Hòa B và chị Trần Thị T được chấm dứt kể từ ngày quyết

định này có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Hòa B và chị Trần Thị T có một con chung là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 23/6/2020, hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng chị T. Anh B và chị T thỏa thuận, khi ly hôn để chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Tuấn K cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi; anh B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của con nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Nguyễn Hòa B và chị Trần Thị T thỏa thuận để anh B chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hòa B và chị Trần Thị T. Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Hòa B và chị Trần Thị T được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Chị Trần Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 23/6/2020 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi; anh Nguyễn Hòa B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Hòa B có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Hòa B chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000921 ngày 02/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

Anh Nguyễn Hòa B đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu Vực 6 - Lào Cai (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã Bảo Thắng;
- Phòng THADS Khu Vực 6 - Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

